



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
VIỆN QUY HOẠCH XÂY DỰNG HÀ NỘI
HANOI URBAN PLANNING INSTITUTE - HUPI

THUYẾT MINH

**DỰ ÁN TRỤC KHÔNG GIAN QUỐC LỘ 1A GẮN VỚI CHỈNH TRANG
VÀ TÁI THIẾT ĐÔ THỊ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ
(PPP), LOẠI HỢP ĐỒNG XÂY DỰNG – CHUYỂN GIAO (BT)
Đoạn 1 từ Vành đai 1 đến nút giao Cầu Giẽ**

ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HÀ NỘI, NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

THUYẾT MINH

**DỰ ÁN TRỤC KHÔNG GIAN QUỐC LỘ 1A GẮN VỚI CHỈNH TRANG
VÀ TÁI THIẾT ĐÔ THỊ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ
(PPP), LOẠI HỢP ĐỒNG XÂY DỰNG – CHUYỂN GIAO (BT)
Đoạn 1 từ Vành đai 1 đến nút giao Cầu Giẽ**

ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH VÀ TRÌNH DUYỆT	ĐƠN VỊ TƯ VẤN LẬP PHƯƠNG ÁN, VỊ TRÍ	NHÀ ĐẦU TƯ/CHỦ ĐẦU TƯ
SỞ QUY HOẠCH - KIẾN TRÚC THÀNH PHỐ HÀ NỘI	VIỆN QUY HOẠCH XÂY DỰNG HÀ NỘI 	TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP 
Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026	Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026	Hà Nội, ngày 4...tháng 3...năm 2026
GIÁM ĐỐC	PHÓ VIỆN TRƯỞNG Nguyễn Đức Hùng	TỔNG GIÁM ĐỐC  Nguyễn Việt Quang

MỤC LỤC

I, PHẦN MỞ ĐẦU	2
<i>1.1. Lý do và sự cần thiết lập phương án, vị trí tuyến:.....</i>	<i>2</i>
<i>1.2. Mục tiêu dự án:.....</i>	<i>3</i>
<i>1.3. Căn cứ thiết kế:</i>	<i>4</i>
II, VỊ TRÍ - HIỆN TRẠNG TUYẾN ĐƯỜNG	6
<i>2.1. Vị trí, địa điểm đoạn tuyến đường:</i>	<i>6</i>
<i>2.2. Quy mô, cấp hạng đường:</i>	<i>6</i>
<i>2.3. Hiện trạng đoạn tuyến đường:.....</i>	<i>6</i>
III, RÀ SOÁT CÁC CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ, PHƯƠNG ÁN TUYẾN ĐÃ CẤP TRƯỚC ĐÂY.....	6
IV, VIỆN QUY HOẠCH XÂY DỰNG HÀ NỘI ĐỀ XUẤT	7
<i>4.1. Nguyên tắc thiết kế:</i>	<i>7</i>
<i>4.2. Phương án, vị trí tuyến:</i>	<i>7</i>
<i>4.3. Tìm đường quy hoạch:.....</i>	<i>9</i>
<i>4.4. Chỉ giới đường đỏ:.....</i>	<i>9</i>
<i>4.5. Nút giao:</i>	<i>9</i>
V, GHI CHÚ.....	10

I, PHẦN MỞ ĐẦU

1.1. Lý do và sự cần thiết lập phương án, vị trí tuyến:

Thủ đô Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá của cả nước đồng thời là trung tâm khoa học kỹ thuật và du lịch, là đầu mối giao thông quan trọng ở khu vực phía Bắc.

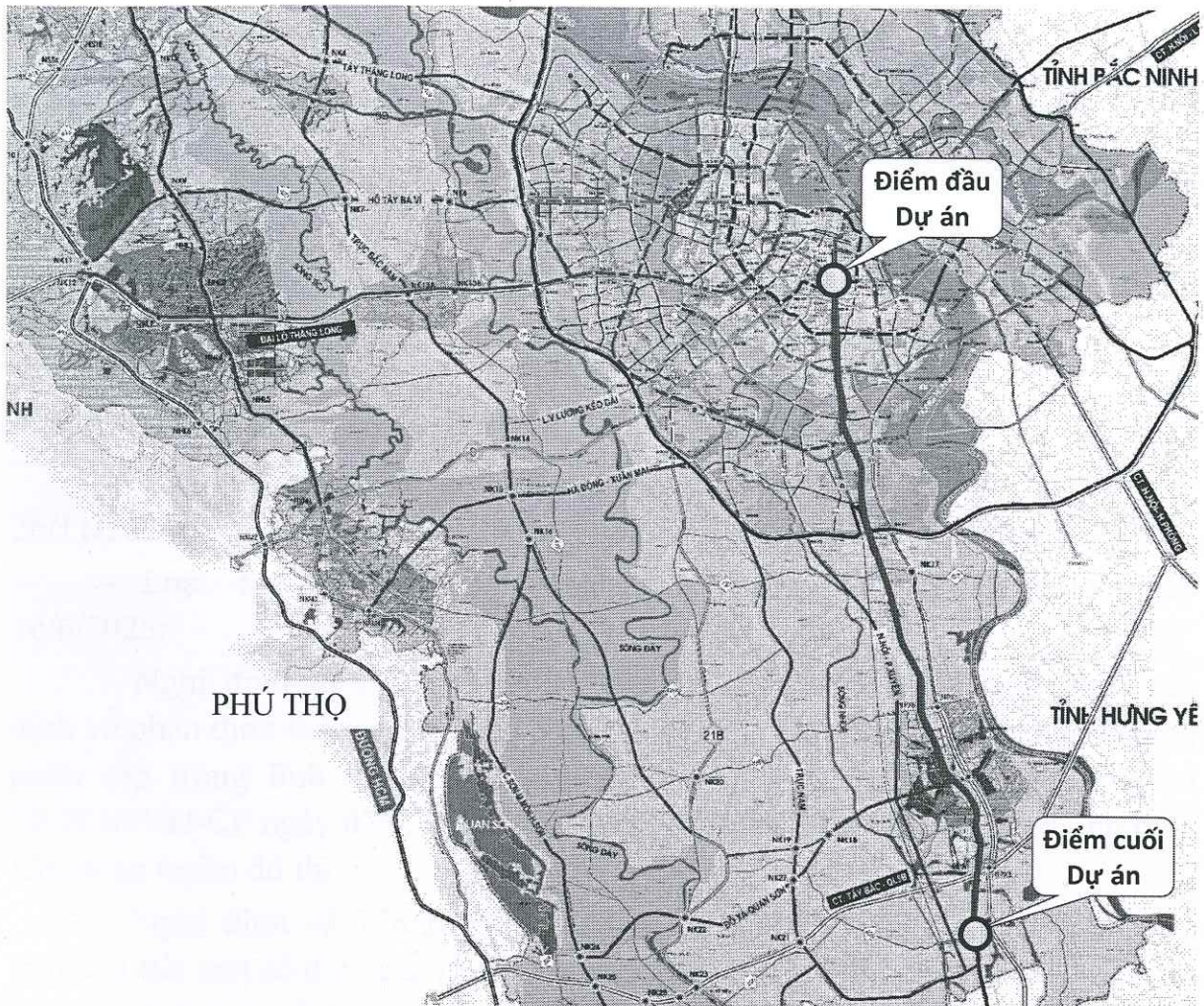
Trong những năm qua, hệ thống giao thông vận tải Thủ đô đã có những cải thiện nhưng vẫn chưa theo kịp với tốc độ phát triển của kinh tế - xã hội. Tình trạng ùn tắc giao thông đã xảy ra và ngày một tăng hơn. Đồng thời, việc mở rộng địa giới hành chính Thủ đô kể từ tháng 8/2008 đã làm tăng nhu cầu đi lại giữa khu vực mới mở rộng với đô thị trung tâm và gây thêm tình trạng quá tải cho hệ thống giao thông trong đô thị. Trong tương lai không xa nếu hạ tầng giao thông không được cải thiện mạnh mẽ thì với tốc độ đô thị hóa và phát triển kinh tế như hiện nay, tình trạng ùn tắc giao thông sẽ càng trở nên trầm trọng và ảnh hưởng rất lớn tới phát triển kinh tế, đời sống và văn minh đô thị.

Theo đồ án Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016, trục hướng tâm từ Ga Hà Nội - Lê Duẩn - Giải Phóng - Ngọc Hồi - Quốc lộ 1 đến hết Cầu Giẽ có chiều dài khoảng 38,51km, bao gồm các tuyến TC3, Quốc lộ 1.

Hiện nay thành phố Hà Nội đang nghiên cứu đề xuất xây dựng Quy hoạch tổng thể Thủ đô với tầm nhìn 100 năm, xác lập cấu trúc Vùng Thủ đô theo mô hình “Chùm đô thị hướng tâm và mạng lưới”. Hà Nội là Đô thị trung tâm hạt nhân, đầu não, đóng vai trò kết nối vùng và liên vùng quốc tế. Các đô thị thuộc tỉnh xung quanh là hệ thống đô thị hỗ trợ và đối trọng, được phân vai chức năng rõ ràng để hỗ trợ, chia sẻ áp lực và tạo động lực phát triển chung cho cả vùng.

Quy hoạch đề xuất 9 cực tăng trưởng, 9 trung tâm lớn và 9 trục động lực phát triển Thủ đô tầm nhìn 100 năm và xa hơn, trong đó trục Quốc lộ 1A/ Cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ: Là hành lang kinh tế chủ đạo kết nối Hà Nội với mạng lưới kinh tế quốc gia phía Nam và Vùng duyên hải; tập trung phát triển mạnh về công nghiệp hỗ trợ, dịch vụ logistics và vận tải đa phương thức.

Như vậy, việc nâng cấp mở rộng tuyến đường Quốc lộ 1A gắn với chỉnh trang và tái thiết đô thị là rất cần thiết để đáp ứng nhu cầu giao thông vận tải, kết nối trung tâm Thành phố Hà Nội với các đại đô thị (OceanPark, Trump Organizatio, KĐT Olympic, Đô thị Phú Xuyên, Sun Urban City), hệ thống cảng cạn, cảng sông (cảng Hồng Vân, cảng Vạn Điểm), sân bay phía Nam, ga Ngọc Hồi (ga ĐSTĐC thuộc địa phận thành phố Hà Nội) và kết nối với các tỉnh phía Nam và Vùng duyên hải, đồng thời góp phần phát triển kinh tế - xã hội khu vực dự án.



Hình 1: Đường Quốc lộ 1A trong Quy hoạch GTVT thủ đô Hà Nội

1.2. Mục tiêu dự án:

- Đáp ứng nhu cầu vận tải theo hướng Bắc - Nam, góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông đường bộ của Thành phố theo Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016. Góp phần phân bổ lưu lượng giao thông giữa các trục đường vành đai, giữa các khu vực của thành phố, góp phần hạn chế ùn tắc giao thông khu vực dự án đi qua.

- Xây dựng một tuyến đường hiện đại đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật trong các tiêu chuẩn hiện hành, đáp ứng nhu cầu giao thông đi lại trong tương lai giữa khu vực trung tâm thành phố Hà Nội với các đại đô thị (OceanPark, Trump Organizatio, KĐT Olympic, Đô thị Phú Xuyên, Sun Urban City, ...), cũng như kết nối Thủ đô Hà Nội với các tỉnh phía Nam một cách thuận lợi, góp phần tái cấu trúc đô thị dọc tuyến Quốc lộ 1A và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội khu vực dự án đi qua.

- Phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành giao thông của Thủ đô Hà Nội, Định hướng Quy hoạch tổng thể Thủ đô 100 năm đang

nghiên cứu.

- Hoàn thiện mạng lưới giao thông vận tải, đẩy mạnh thu hút đầu tư, góp phần tái thiết đô thị, tạo diện mạo mới cho đô thị dọc tuyến đường nói riêng và của toàn thành phố nói chung, góp phần phát triển KT-XH Thủ đô trong công cuộc hiện đại hóa đất nước.

1.3. Căn cứ thiết kế:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 ngày 28/6/2024;
- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23/11/2024;
- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26/11/2024;
- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;
- Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;
- Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ quy định về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;
- Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;
- Thông tư số 01/2021/TT-BXD 19/05/2021 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng (QCVN 01:2021/BXD);
- Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/06/2025 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;
- Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065;
- Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị H1-4, tỷ lệ 1/2.000.
- Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị H1-3, tỷ lệ 1/2.000.
- Quyết định số 6665/QĐ-UBND ngày 03/12/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị H2-3, tỷ lệ 1/2.000.

- Quyết định số 6499/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị H2-4, tỷ lệ 1/2.000.

- Quyết định số 3765/QĐ-UBND ngày 22/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị S5, tỷ lệ 1/5.000.

- Quyết định số 6665/QĐ-UBND ngày 03/12/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị H2-3, tỷ lệ 1/2.000.

- Quyết định số 6265/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị thể thao Olympic, tỷ lệ 1/2.000 (phân khu thành phần: C).

- Quyết định số 4784/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Phú Xuyên (khu 1), tỷ lệ 1/2.000.

- Quyết định số 4786/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Phú Xuyên (khu 2), tỷ lệ 1/2.000.

- Quyết định số 4790/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Phú Xuyên (khu 3), tỷ lệ 1/2.000.

- Văn bản số 6335/UBND-ĐT ngày 28/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc nghiên cứu, tán thành thực hiện dự án đầu tư mở rộng Quốc lộ 1 theo phương thức PPP loại hợp đồng BT.

- Thông báo số 28/TB-VP ngày 12/01/2026 kết luận, chỉ đạo của Phó chủ tịch Thường trực UBND thành phố Dương Đức Tuấn tại cuộc họp nghe báo cáo về đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng dự án mở rộng Quốc lộ 1 theo phương thức PPP, hình thức hợp đồng BT (đoạn từ ga Hà Nội, đường Giải Phóng đến khu đô thị thể thao Olympic).

- Nghị quyết số 527/NQ-HĐND ngày 27/01/2026 về việc thông qua sơ bộ chủ trương đầu tư Dự án trục không gian Quốc lộ 1A gắn với chỉnh trang và tái thiết đô thị theo phương thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng – Chuyển giao (BT).

- Thông báo số 130/TB-VP ngày 20/02/2026 kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố Dương Đức Tuấn tại cuộc họp nghe báo cáo về lập, hoàn chỉnh hồ sơ đề xuất Dự án Trục không gian Quốc lộ 1A gắn với chỉnh trang và tái thiết đô thị theo phương thức PPP, loại hợp đồng Xây dựng – Chuyển giao (BT) triển khai thực hiện Nghị quyết số 527/NQ-HĐND ngày 27/01/2026 của HĐND Thành phố.

- Công văn số 1310/QHKT-HTKT ngày 27/02/2026 của Sở Quy hoạch – kiến trúc về việc triển khai lập và hoàn thiện hồ sơ Phương án, vị trí tuyến tỷ lệ

1/500 Dự án Trục không gian Quốc lộ 1A gắn với tái thiết và chỉnh trang đô thị (đoạn từ hầm Kim Liên đến nút giao cầu Giẽ).

II, VỊ TRÍ - HIỆN TRẠNG TUYẾN ĐƯỜNG

2.1. Vị trí, địa điểm đoạn tuyến đường:

- Tuyến đường được đề xuất mở rộng trên nền Quốc lộ 1A (đường Giải Phóng, Ngọc Hồi) hiện có.

+ Điểm đầu: Kết nối với đường Đại Cồ Việt (tại nút giao hầm Kim Liên).

+ Điểm cuối: kết nối với cầu Giẽ.

Tổng chiều dài tuyến nghiên cứu khoảng 36,28km.

- Địa điểm: thuộc địa phận các phường Kim Liên, Bạch Mai, Phương Liệt, Tương Mai, Định Công, Hoàng Mai, Hoàng Liệt, Yên Sở và các xã Đại Thanh, Thanh Trì, Ngọc Hồi, Thường Tín, Hồng Vân, Thượng Phúc, Chương Dương, Phú Xuyên, Chuyên Mỹ, Đại Xuyên, thành phố Hà Nội;

2.2. Quy mô, cấp hạng đường:

- Quy mô mặt cắt ngang điển hình: B=90m.

- Cấp hạng đường: Đường cấp đô thị - Trục chính đô thị.

- Vận tốc thiết kế: 80km/h.

2.3. Hiện trạng đoạn tuyến đường:

- Đoạn từ Đại Cồ Việt đến đường Vành đai 2 (TC3): $L_3=1,10\text{km}$, bề rộng hiện trạng khoảng 40m.

- Đoạn từ Vành đai 2 đến đường Vành đai 3 (TC3): $L_4=3,57\text{km}$, bề rộng đường hiện trạng khoảng 38m.

- Đoạn từ Vành đai 3 đến Vành đai 4 (TC3): $L_5=8,76\text{km}$, bề rộng hiện trạng khoảng 19m-56m.

- Đoạn từ Vành đai 4 đến trục vào ga Thường Tín (QL1, Km190+285-Km194+140): $L_6=3,85\text{km}$, bề rộng hiện trạng khoảng 13-19m.

- Đoạn từ trục đường vào ga Thường Tín đến Cầu Giẽ (QL1, Km194+140 đến Km213+234): $L_7=19,09\text{km}$, bề rộng mặt đường cũ khoảng 9m-30m.

Chạy dọc theo tuyến đường có tuyến đường sắt Quốc gia ở phía Tây.

III, RÀ SOÁT CÁC CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ, PHƯƠNG ÁN TUYẾN ĐÁ CẤP TRƯỚC ĐÂY

- Đoạn từ Vành đai 1 đến vành đai 2:

+ Tuyến đường chưa có phương án, vị trí tuyến tỷ lệ 1/500 được phê duyệt.

+ Theo Quy hoạch phân khu đô thị H1-3 và H1-4, đoạn tuyến có bề rộng mặt cắt ngang quy hoạch: $B=70-75,5m$.

- Đoạn từ Vành đai 2 đến cầu Văn Diễn:

+ Tuyến đường chưa có phương án, vị trí tuyến tỷ lệ 1/500 được phê duyệt.

+ Theo Quy hoạch phân khu đô thị H2-3 và H2-4, đoạn tuyến có bề rộng mặt cắt ngang quy hoạch: $B=46m$ (chưa tính đường sắt hiện có và đường gom phía Tây).

- Đoạn từ cầu Văn Diễn đến chùa Yên Phú:

+ Tuyến đường đã có chỉ giới, được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 04/2005/QĐ-UB ngày 13/01/2005, với quy mô mặt cắt ngang $B=46m$ (chưa tính đường sắt hiện có và đường gom phía Tây).

- Đoạn từ chùa Yên Phú đến nút giao Cầu Giẽ:

+ Tuyến đường đã có chỉ giới, được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 2107/QĐ-UBND ngày 11/5/2011, với quy mô mặt cắt ngang $B=27,5-46m$ (chưa tính đường sắt hiện có và đường gom phía Tây).

IV, VIỆN QUY HOẠCH XÂY DỰNG HÀ NỘI ĐỀ XUẤT

4.1. Nguyên tắc thiết kế:

- Tận dụng tối đa đường, đất lưu không, phần đất đường sắt sau cải dịch, đường gom (đường nội bộ); các tuyến hạ tầng kỹ thuật nói chung đã xây dựng dọc theo tuyến đường, tránh lãng phí.

- Kế thừa tối đa hồ sơ chỉ giới đường đỏ các đoạn tuyến đường đã có hồ sơ chỉ giới đường đỏ (phương án tuyến) được cấp thẩm quyền phê duyệt kết hợp các điều kiện xây dựng, yếu tố khống chế kỹ thuật để lựa chọn phạm vi mở đường cho phù hợp, hạn chế giải phóng mặt bằng nhiều lần.

- Ưu tiên tránh các công trình nhà cao tầng, các dự án đã xây dựng dọc theo tuyến đường.

- Ưu tiên tránh các khu đất, công trình: an ninh quốc phòng, di tích tôn giáo. Trường hợp cần thiết cắt qua cần có ý kiến thống nhất của cơ quan có thẩm quyền.

4.2. Phương án, vị trí tuyến:

- Đoạn từ Vành đai 1 đến Vành đai 2: Phương án tuyến đề xuất mặt cắt ngang $B=90m$, tránh cắt vào các công trình cao tầng hiện như: khu khám bệnh của bệnh viện Bạch Mai, bệnh viện Tai mũi họng Trung ương; khu giảng đường của Đại học Bách Khoa, đại học Xây Dựng, đại học Kinh tế quốc dân; tòa nhà cao tầng Hòa Phát (có công trình tầng hầm).

- Đoạn từ Vành đai 2 đến vành đai 2,5 (hầm chui Kim Đồng): Phương án tuyến đề xuất mặt cắt ngang $B=90m$, tránh cắt vào các công trình cao tầng hiện có như: Tòa nhà Agribank 194 Giải Phóng, dự án 360 Giải Phóng (có công trình tầng hầm).

- Đoạn từ Vành đai 2,5 đến cầu Văn Điển:

+ Phương án tuyến đề xuất mặt cắt ngang $B=90m$.

+ Đoạn tuyến đi qua ga Giáp Bát: chỉ giới đường đỏ phía Đông cập nhật các chỉ giới đã cấp các hộ dân và dự án dọc tuyến, mở 90m về phía Tây cắt vào ga Giáp Bát (sẽ di dời theo quy hoạch).

+ Đoạn đi qua khu vực hồ Linh Đàm: chỉ giới đường đỏ 2 bên sẽ được đề xuất trên cơ sở hạn chế tối đa ảnh hưởng đến khu đất của chùa Pháp Vân, đình – chùa Tứ Kỳ, mở đường về phía Tây (cắt vào khu vực mặt nước của hồ Linh Đàm).

+ Đoạn tuyến còn lại: chỉ giới đường đỏ phía Tây lấy trùng với chỉ giới đường gom đường sắt thuộc hồ sơ Quy hoạch chi tiết khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm, tỷ lệ 1/500 đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 3758/QĐ-UBND ngày 14/7/2014.

- Đoạn từ cầu Văn Điển đến nút giao đường 70: Phương án tuyến đề xuất mặt cắt ngang $B=90m$. Khu vực phía Tây giáp sông Tô Lịch theo quy hoạch phân khu S5 được xác định là đất cây xanh và khu vực ga Văn Điển sẽ được di dời theo Quy hoạch, do đó đề xuất Chỉ giới đường đỏ phía Đông giữ theo các hồ sơ chỉ giới và quy hoạch trước đây đã cấp.

- Đoạn từ cầu Văn Điển đến chùa Yên Phú: Chỉ giới đường đỏ phía Đông đã thi công giải phóng mặt bằng theo hồ sơ chỉ giới đường đỏ đã được phê duyệt, về cơ bản được giữ nguyên, mở về phía Tây 90m.

- Đoạn từ chùa Yên Phú đến vành đai 4: chỉ giới đường đỏ phía Đông về cơ bản được giữ theo hồ sơ chỉ giới đường đỏ tuyến đường đã được phê duyệt. Tại vị trí nút giao với vành đai 4, tim tuyến được điều chỉnh để đi vào giữa 02 cột trụ của đường vành đai 4 đang được thi công.

- Đoạn từ Vành đai 4 đến cầu vượt Tỉnh lộ 427: chỉ giới đường đỏ phía Đông về cơ bản được giữ theo hồ sơ chỉ giới đường đỏ tuyến đường đã được phê duyệt. Chỉ giới đường đỏ phía Tây lấy trùng với hồ sơ Quy hoạch chi tiết Trung tâm thị trấn Thường Tín, tỷ lệ 1/500 đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 5518/QĐ-UBND ngày 15/10/2018. Phương án tuyến có thu hẹp hè cục bộ tại các vị trí đi qua chùa Pháp Vân, chùa Ôi.

- Đoạn từ cầu vượt tỉnh lộ 427 đến tỉnh lộ 429: Phương án tuyến đi vào giữa 2 trụ cầu vượt hiện có qua tỉnh lộ 427. Đoạn tuyến tiếp theo chỉ giới đường đỏ

phía Đông về cơ bản được giữ theo hồ sơ chỉ giới đường đỏ tuyến đường đã được phê duyệt.

- Đoạn từ tỉnh lộ 429 đến nút giao cầu Giẽ: Phương án tuyến được đề xuất trên cơ sở tránh cắt vào khu vực di tích, nghĩa trang liệt sĩ ... Điều chỉnh hướng tuyến để đảm bảo các yếu tố kỹ thuật, hướng tuyến thẳng hơn, an toàn giao thông hơn.

4.3. Tim đường quy hoạch:

- Tim đường quy hoạch đi qua các điểm: 1, 2, ..., 53, 54 được xác định bởi các điểm tọa độ, kết hợp với các thông số kỹ thuật ghi trực tiếp trên mặt bằng. Các điểm 2*, ..., 53* là các điểm chuyển hướng làm cơ sở để xác định tim đường quy hoạch tương ứng.

4.4. Chỉ giới đường đỏ:

- Chỉ giới đường đỏ tuyến đường được xác định trên cơ sở tim đường quy hoạch, chiều rộng mặt cắt ngang đường, các thông số kỹ thuật, kích thước và kết hợp với nội suy xác định cụ thể trên bản vẽ, tại các nút giao khác mức, chỉ giới đường đỏ nút giao đảm bảo các yêu cầu tổ chức giao thông kết nối các hướng lưu thông giữa các tuyến đường. Trong quá trình triển khai lập dự án đầu tư xây dựng, nếu có cần rà soát, chỉnh sửa thiết kế chi tiết nút giao cần nghiên cứu thực hiện trong phạm vi chỉ giới đường đỏ nút giao đã được phê duyệt.

4.5. Nút giao:

* Các nút giao khác mức:

- Nút giao với Vành đai 1: Bố trí cầu vượt trực thông dọc đường Giải Phóng nối với đường Lê Duẩn.
- Nút giao với Vành đai 2: Bố trí cầu vượt trực thông mới thay thế cầu vượt cũ.
- Nút giao với Vành đai 2,5: Bố trí cầu vượt trực thông.
- Nút giao với Vành đai 3: Bổ sung các nhánh rẽ với đường vành đai 3.
- Nút giao với đường 70: Giữ nguyên hướng cầu vượt trực thông trên đường 70.
- Nút giao với Vành đai 4: Bố trí hầm chui dọc Quốc lộ 1A.
- Nút giao với tỉnh lộ 427: Giữ nguyên hướng cầu vượt trực thông trên Tỉnh lộ 427 đang xây dựng.
- Nút giao với trục giao thông chính khu đô thị thể thao Olympic: Nút giao tua bìa đảm bảo các nhánh rẽ vào khu thể thao.
- Nút giao với Vành đai 4,5: Bố trí nút giao liên thông hoàn chỉnh và được xác định chính thức theo dự án đường vành đai 4,5 hoặc dự án nút riêng.
- Nút giao cầu Giẽ: Kết hợp phương án tổ chức giao thông tại nút giao Đại Xuyên để xây dựng tổ hợp nút giao thông hoàn chỉnh.

* Các nút giao với các tuyến đường ngang còn lại là nút giao bằng, xác định sơ bộ trên cơ sở mạng lưới đường theo Quy hoạch được duyệt. Cụ thể sẽ được nghiên cứu bổ sung, xác định chính xác trong quá trình lập Quy hoạch chi tiết hoặc dự án đầu tư xây dựng tuyến đường ngang được cấp thẩm quyền phê duyệt.

V, GHI CHÚ

- Khi lập dự án đầu tư xây dựng tuyến đường, chủ đầu tư cần tuân thủ theo Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Dọc theo và cắt qua tuyến đường hiện có các công trình kỹ thuật ngầm và nổi (tuyến điện, tuyến thông tin, tuyến cáp quang ...). Khi lập dự án cũng như xây dựng tuyến đường cần có thỏa thuận với các cơ quan quản lý các công trình này để có các biện pháp đảm bảo sự hoạt động bình thường của các công trình hoặc di chuyển theo quy hoạch.
- Khi triển khai dự án cần điều tra, khảo sát các công trình Di tích lịch sử - Văn hóa, công trình tôn giáo, tín ngưỡng (nếu có), cần liên hệ với ngành văn hóa và địa phương để thỏa thuận các vấn đề có liên quan.
- Đối với khu vực tuyến đường cắt qua sông Tô Lịch, các tuyến mương tưới tiêu thủy lợi hiện có, khi lập dự án đầu tư xây dựng cần có các giải pháp thay thế, di chuyển, hoàn trả đảm bảo việc tiêu thoát nước bình thường và hoạt động sản xuất nông nghiệp của địa phương.
- Mặt cắt ngang điển hình trong bản vẽ do Viện Quy hoạch xây dựng đề xuất, phù hợp với QCVN 07-4:2023/BXD, thành phần cụ thể của mặt cắt ngang tuyến đường sẽ được xác định chính xác trong quá trình lập dự án đầu tư xây dựng được cấp thẩm quyền phê duyệt.